

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện Kết luận của Chủ tọa Kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa XXI

Thực hiện Kết luận của Chủ tọa Kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa XXI, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, kết quả cụ thể như sau:

#### I. Về lĩnh vực Nông nghiệp & PTNT

##### 1. Về chỉ đạo sản xuất nông nghiệp

###### 1.1. Về chỉ đạo triển khai sản xuất vụ Đông Xuân 2023-2024

Công tác chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân năm 2023-2024 được triển khai sớm. Trước khi xuống vụ 1-2 tháng, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp & PTNT huyện tham mưu và trực tiếp ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn bố trí cơ cấu giống, lịch thời vụ gieo trồng linh hoạt, phù hợp với điều kiện của từng vùng; thường xuyên theo dõi thời tiết để điều tiết các trà gieo phù hợp, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai. Nhìn chung, vụ Đông Xuân năm nay thời tiết đầu vụ thuận lợi nên bà con gieo cấy tập trung, đảm bảo theo kế hoạch và thời vụ đề ra. Năng suất lúa bình quân ước đạt 70,93 tạ/ha, bằng 104,10% so với cùng kỳ. Sản lượng lúa đạt 71.663,58 tấn, so với cùng kỳ bằng 103,63%, tăng 2.508,27 tấn.

###### 1.2. Về tuyên truyền mở rộng diện tích lúa Hè Thu

Công tác tuyên truyền, vận động bà con mở rộng diện tích lúa Hè Thu tiếp tục được quan tâm thực hiện với nhiều hình thức như: tuyên truyền, vận động thông qua hội nghị tổng kết sản xuất nông nghiệp năm 2023, hội nghị đầu bờ, trực báo hàng tháng, các buổi làm việc tại cơ sở... UBND huyện đã giao kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2024 cho các xã, thị trấn<sup>1</sup>; tiếp tục triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất lúa vụ Hè Thu năm 2024 để khuyến khích bà con nông dân mở rộng diện tích sản xuất.

Diện tích lúa vụ Hè Thu năm 2024 của toàn huyện đạt 1.375,52 ha/KH huyện giao 2.220 ha, tăng 76,19 ha so với năm 2023, trong đó diện tích làm mới so với năm 2023 là 243 ha, tại các xã Hưng Thủy, An Thủy, Mỹ Thủy, Phú Thủy, Hoa Thủy<sup>2</sup>.

###### 1.3. Về chuyển đổi cơ cấu cây trồng

<sup>1</sup> Công văn số 2708/UBND-NN ngày 01/11/2023 của UBND huyện.

<sup>2</sup> Một số xã diện tích Hè Thu giảm so với năm 2023 như Xuân Thủy, Dương Thủy, Kim Thủy, Liên Thủy.

Năm 2024, UBND huyện đã giao kế hoạch chuyển đổi cho các xã, thị trấn, cụ thể: chuyển đổi từ lúa sang cây trồng khác 70 ha; chuyển đổi keo, trà, cao su sang cây trồng khác 98 ha; chuyển đổi lúa tái sinh sang lúa Hè Thu 278 ha; chuyển đổi diện tích rau màu theo hướng theo hướng VietGap 47 ha. Lồng ghép trong các văn bản chỉ đạo sản xuất và các buổi làm việc với các xã, thị trấn để tuyên truyền, đôn đốc thực hiện kế hoạch. Triển khai chính sách hỗ trợ chuyển đổi đất trồng lúa và đất trồng keo sang cây trồng khác năm 2024 để khuyến khích các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân chuyển đổi. Trong 6 tháng đầu năm 2024, kết quả chuyển đổi từ lúa sang cây trồng khác 19 ha, chuyển đổi từ lúa tái sinh sang Hè Thu 217,7 ha.

#### *1.4. Về việc kiểm tra các hồ đập, kênh mương thủy lợi đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất, giảm thiệt hại thấp nhất do tác động của thời tiết*

Toàn huyện có 28 hồ chứa, 32 đập dâng<sup>3</sup> phục vụ tưới tiêu cho hơn 10.000 ha lúa 2 vụ và diện tích rau màu, thủy sản. Thời gian qua, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp và PTNT tích cực phối hợp với UBND các xã có hồ chứa nước, đập dâng tổ chức kiểm tra, đánh giá khả năng cung cấp nước của các hồ chứa nước, đập dâng để cân đối nguồn nước, đảm bảo cho sản xuất vụ Đông Xuân và tính toán lượng nước phục vụ sản xuất vụ Hè Thu. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thường xuyên kiểm kê nguồn nước trong công trình thủy lợi, có kế hoạch phân phối nước hợp lý, tiết kiệm nước ngay từ đầu vụ sản xuất; vận hành điều tiết hồ chứa hợp lý; ưu tiên nguồn lực đầu tư sửa chữa, phục hồi các công trình thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình thủy lợi để nâng cao năng lực khai thác nguồn nước và hiệu quả khai thác công trình thủy lợi; chủ động sử dụng kinh phí từ ngân sách của đơn vị, xã, thị trấn và huy động các nguồn hợp pháp khác để tăng cường thực hiện các giải pháp bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh; phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn hiệu quả.

Đến nay, các xã, thị trấn cơ bản đã triển khai thực hiện tốt, mực nước trong các hồ chứa nước đã đảm bảo phục vụ cho sản xuất vụ Đông Xuân và vụ Hè Thu năm 2024. Nhiều xã đã nâng cấp hệ thống hạ tầng thủy lợi, nhất là hệ thống thủy lợi nội đồng để phục vụ sản xuất; nâng cao năng lực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai trong sản xuất nông nghiệp.

Tuy nhiên, tại xã Dương Thủy, Phú Thủy có một số hồ chứa đang được đầu tư nâng cấp, sửa chữa nên có nguy cơ ảnh hưởng đến việc đáp ứng nguồn nước để phục vụ sản xuất vụ Hè Thu. Mặt khác, nhiều công trình thủy lợi bị xuống cấp, hư hỏng không đảm bảo tưới phục vụ sản xuất như: Hồ chứa nước Dạ Lam, xã Thái Thủy; kênh mương ở hồ Tiên Phong xã Tân Thủy; cống lấy nước hồ Đập Làng, xã Mỹ Thủy... UBND huyện đã báo cáo đề xuất UBND tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí

<sup>3</sup> Trong đó có 5 hồ chứa nước lớn do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi quản lý.

để khắc phục sửa chữa các công trình nói trên, đồng thời tích cực chỉ đạo các xã xây dựng phương án để đảm bảo tưới phục vụ cho sản xuất.

*1.5. Về vận động người dân thay đổi phương thức sản xuất từ quy mô hộ gia đình sang hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, tạo thương hiệu cho sản phẩm*

Để nâng cao hiệu quả trong sản xuất, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp&PTNT phối hợp với xã, thị trấn, các ban ngành thường xuyên vận động người dân (thông qua các hội nghị, các buổi làm việc tại cơ sở) từng bước thay đổi tư duy, phương thức sản xuất từ quy mô hộ gia đình riêng lẻ sang hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, tạo thương hiệu cho sản phẩm, hạn chế tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, góp phần tăng quy mô sản xuất hàng hóa, đảm bảo đầu ra ổn định cho sản phẩm.

Vụ Đông Xuân 2023-2024, toàn huyện có 4.162 ha lúa sản xuất theo cánh đồng lớn có liên kết với doanh nghiệp, cơ sở thu mua sản phẩm, ở các xã như An Thủy, Phong Thủy, Lộc Thủy, Liên Thủy, Hoa Thủy, Xuân Thủy... Triển khai thực hiện 03 Dự án liên kết chuỗi liên kết sản xuất lúa tại xã các An Thủy, Hồng Thủy, Lộc Thủy, Cam Thủy với tổng diện tích 175 ha. Kết quả năng suất lúa tươi của các chuỗi đạt từ 86-94 tạ/ha. Công ty TNHH MTV Giống Quảng Bình, Công ty TNHH Nông lâm nghiệp Đông Nam thu mua lúa tươi cho nông dân giá 7.200 đ/kg, số lượng thu mua 519 tấn.

***2. Về việc kiểm tra, phát hiện, xử lý các trường hợp sử dụng xung kích điện khai thác thủy sản, tận diệt chim trời, bảo vệ môi trường sinh thái***

*2.1. Về việc kiểm tra, phát hiện, xử lý các trường hợp sử dụng xung, kích điện khai thác thủy sản*

Thời gian qua, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Nông nghiệp&PTNT phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về Luật Thủy sản năm 2017, các chỉ thị về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, hóa chất để khai thác thủy sản. Tổ chức các hoạt động nhằm phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ, phục hồi và tái tạo nguồn lợi thủy sản, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác bảo vệ môi trường, bảo vệ các loài thủy sinh vật. Đã tổ chức thả gần 700.000 con cá nước ngọt các loại xuống sông Kiến Giang tái tạo nguồn lợi thủy sản nhân dịp đầu Xuân 2024.

Cơ quan Công an huyện phối hợp UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra và xử lý các đối tượng khai thác thủy sản bằng xung kích điện. Trong 6 tháng đầu năm 2024, Công an các xã, thị trấn đã xử lý 09 trường hợp vi phạm về khai thác thủy sản bằng sử dụng máy xung điện, thu giữ 09 máy máy xung điện và xử lý vi phạm hành chính 09 trường hợp, xử phạt 36 triệu đồng.

## *2.2. Về việc kiểm tra, phát hiện, xử lý các trường hợp sử dụng các thiết bị tận diệt chim trời*

UBND huyện đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm phối hợp với Công an, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền về việc bảo vệ động vật hoang dã; quán triệt việc cấm sử dụng các phương tiện đánh bắt động vật hoang dã, không mua bán, giết mổ, tiêu thụ các loài chim hoang dã... Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm. Từ đầu năm 2024 đến nay đã tổ chức kiểm tra, phát hiện và thu giữ, tiêu hủy các dụng cụ bẫy chim hoang dã gồm 420 m lưới, 535 bẫy dạ.

## **II. Về việc thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025**

### ***1. Về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới***

Năm 2024 được xác định là năm “tăng tốc” trong việc chỉ đạo thực hiện các mục tiêu đã đề ra thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị tổng kết việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2023 và triển khai nhiệm vụ năm 2024. UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, lan toả những tấm gương điển hình, những cách làm hay, mô hình hiệu quả trong xây dựng nông thôn mới. Chỉ đạo UBND các xã rà soát thực trạng thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn để đăng ký lộ trình thực hiện; lồng ghép, thực hiện đúng quy định, có hiệu quả nguồn kinh phí được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước. Lựa chọn bổ sung thêm 01 xã về đích NTM (xã Ngân Thủy), 02 xã về đích xã NTM nâng cao (An Thủy, Dương Thủy) trong giai đoạn 2021-2025.

Đối với 02 xã được lựa chọn về đích xã NTM (xã Ngư Thủy Bắc), xã NTM nâng cao (xã Lộc Thủy) năm 2024, UBND huyện đã làm việc với các phòng ban, đơn vị có liên quan, UBND các xã để rà soát, đánh giá chính xác mức độ đạt chuẩn của các tiêu chí; yêu cầu các phòng ban, đơn vị phối hợp thường xuyên, hỗ trợ các xã tìm giải pháp hiệu quả tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, nhằm hoàn thành đạt chuẩn các tiêu chí, về đích xã NTM, xã NTM nâng cao cuối năm 2024.

Ngoài ra, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 794/KH-UBND ngày 09/4/2024 về việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình NTM năm 2024 nhằm đánh giá toàn diện công tác chỉ đạo thực hiện của các xã đối với việc thực hiện các nội dung của Chương trình. Chỉ đạo Văn phòng NTM chủ động phối hợp với UBND các xã trong việc thực hiện xây dựng các mô hình kiểu mẫu, Chương trình OCOP; duy trì việc thực hiện “Ngày Nông thôn mới - Đô thị văn minh” kết hợp Ngày Toàn dân thu gom rác thải nhằm kích lệ tinh thần tự giác, tính trách nhiệm của quần chúng Nhân dân trong việc thực hiện Chương trình NTM trên địa bàn toàn huyện. Đến nay, toàn huyện đạt 387 tiêu chí NTM (tăng 13 tiêu chí so với đầu năm 2024), bình quân đạt 16,12 tiêu chí/xã.

### ***2. Về thực hiện Chương trình Giảm nghèo bền vững***

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện các chính sách liên quan đến Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, dự án giảm nghèo đến Nhân dân, người nghèo và đối tượng thụ hưởng bằng nhiều hình thức, giúp người nghèo chủ động tiếp cận với các nguồn thông tin, nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước để vươn lên thoát nghèo; hướng dẫn UBND các xã có liên quan triển khai thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo trên địa bàn. Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2023<sup>4</sup> để thực hiện chính sách an sinh xã hội năm 2024. Đã cấp phát 46.792 thẻ BHYT các loại đối tượng. Phê duyệt danh sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo Quý I năm 2024 với 1.890 hộ, kinh phí thực hiện hơn 555 triệu đồng. Đẩy mạnh các giải pháp triển khai công tác giảm nghèo trên địa bàn, phấn đấu đạt chỉ tiêu đề ra<sup>5</sup>.

Tuy nhiên, số lượng hộ nghèo, cận nghèo thuộc diện già cả, neo đơn, ốm đau, bệnh tật, đối tượng bảo trợ xã hội chiếm tỷ lệ khá cao trong tổng số hộ nghèo của huyện, phần lớn các thành viên thuộc hộ nghèo thiếu kiến thức kỹ năng sản xuất và không có lao động nên khó khăn trong công tác hỗ trợ hộ phát triển sản xuất, cải thiện thu nhập để vươn lên thoát nghèo.

*\* Về triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo giai đoạn 2021-2025:*

- Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển: Kinh phí được cấp là 6.869 triệu đồng (trong đó vốn đầu tư là 6.239 triệu đồng, vốn sự nghiệp là 630 triệu đồng bao gồm kinh phí cấp năm 2024 và kinh phí chuyển nguồn năm 2023 sang). Đã và đang triển khai đầu tư và duy tu bảo dưỡng 11 công trình tại 02 xã Ngư Thủy và Ngư Thủy Bắc, kinh phí đã giải ngân là 2.530/6.869 triệu đồng, đạt 36,8% kế hoạch vốn giao.

- Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: Các đơn vị sử dụng vốn đang triển khai, xây dựng hồ sơ đề xuất dự án, phương án sản xuất mô hình dự án theo quy định. Kinh phí cấp là 6.429 triệu đồng; kinh phí đã giải ngân là 15/6.429 triệu đồng để thực hiện tổng kết mô hình giảm nghèo trên địa bàn, đạt 0,23% kế hoạch vốn giao.

- Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng:

+ Về hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: Các đơn vị sử dụng vốn đang triển khai, xây dựng hồ sơ đề xuất dự án, phương án theo quy định. Kinh phí giải ngân là 20/3.862 triệu đồng, đạt 0,52% kế hoạch vốn giao.

+ Về Cải thiện dinh dưỡng (Nguồn kinh phí thực hiện Tiểu dự án này do Sở Y tế cấp về cho Trung tâm Y tế huyện): Chưa giải ngân

<sup>4</sup> Số hộ nghèo 1.893 hộ chiếm tỷ lệ 4,47%; hộ cận nghèo 1.452 hộ chiếm tỷ lệ 3,43%

<sup>5</sup> Năm 2024 phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 0,7% - 1,0% so với năm 2023.

- Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin; Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình: Đang triển khai thực hiện, chưa giải ngân.

*\* Một số khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án*

- Việc tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực còn gặp khó khăn chồng chéo về thời gian, nội dung tổ chức giữa các sở, ban, ngành với các lớp tập huấn của huyện.

- Số vốn phải thực hiện đào tạo nghề trong năm 2023 từ các nguồn thuộc các Chương trình MTQG và nguồn ngân sách tỉnh lớn hơn so với nhu cầu thực tế. Mặt khác, mức hỗ trợ tiền ăn khi tham gia lớp đào tạo quá thấp (30.000 đồng/ngày) và đào tạo nghề trong thời gian 3 tháng, trong khi họ là lao động chính trong gia đình nên nhiều người lao động từ chối tham gia; đối tượng học nghề được thụ hưởng theo Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững cơ bản là đối tượng thụ hưởng của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do đó gặp khó khăn trong việc tuyển sinh.

- Lao động đi làm việc ở nước ngoài thường đi theo kênh của các công ty, doanh nghiệp tuyển dụng không có giấy giới thiệu của Sở Lao động-TB&XH và không đề nghị hỗ trợ kinh phí; người lao động chưa chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn, công ty để làm thủ tục nhận hỗ trợ theo quy định nên Tiểu dự án 2- Dự án 4 chưa giải ngân được.

- Nguồn vốn được giao hỗ trợ việc làm bền vững (Tiểu dự án 3 - Dự án 4) lớn nhưng định mức chi chưa rõ ràng (Năm 2023: 796 triệu đồng).

- Việc triển khai các mô hình sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp (Tiểu dự án 1-Dự án 3) và dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo (Dự án 2) trên địa bàn vẫn còn khó khăn: mức đầu tư cho các mô hình còn thấp do giá cả bấp bênh, dịch bệnh khó kiểm soát; các mô hình còn nhỏ lẻ nên việc tiêu thụ sản phẩm do các hộ nghèo sản xuất ra còn khó khăn, do đó chưa tạo động lực cho người nghèo nỗ lực phấn đấu vươn lên thoát nghèo. Các hộ nghèo tự vận động để có nguồn vốn đối ứng còn hạn chế.

## ***2. Về thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi***

Việc triển khai thực hiện Chương trình bước đầu đã đạt được một số kết quả; một số vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình đã dần được tháo gỡ. Đến nay, nhiều hạng mục đã hoàn thành và đi vào hoạt động như: hoàn thành sửa chữa, xây dựng một số tuyến đường trên địa bàn tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân lưu thông và thông thương hàng hóa; công trình nước sinh hoạt tập trung tại Bản Mới, Xà Khía, Tăng Ký của xã Lâm Thủy, hoàn thành hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho

468 hộ dân tại 3 xã miền núi; hoàn thành việc nâng cấp, sửa chữa trường THPTDT Nội trú huyện và mua sắm cơ sở vật chất cho một số trường PTDT bán trú trên địa bàn. Tổ chức các lớp tập huấn giúp nâng cao nhận thức của Nhân dân về các quy định của pháp luật liên quan đến Luật hôn nhân và gia đình, phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, bảo vệ rừng...; tổ chức các lớp về hướng nghiệp, dạy nghề giúp người dân nâng cao nhận thức về định hướng nghề nghiệp, tạo cơ hội chuyển đổi nghề phù hợp điều kiện; hỗ trợ phụ cấp cô đỡ thôn bản nhằm nâng cao chất lượng y tế các xã miền núi...

Tuy nhiên, tỉ lệ giải ngân vốn của chương trình trên địa bàn huyện đạt khá thấp so với kế hoạch vốn, tiến độ thực hiện Chương trình còn chậm, chưa đảm bảo kế hoạch đề ra, cụ thể: Tổng số vốn phân bổ vốn năm 2024 là: 61.131 triệu đồng (Ngân sách TW: 56.281 triệu đồng, Ngân sách địa phương 4.850 triệu đồng). Đã giải ngân: 3.700 triệu đồng, đạt tỷ lệ hơn 6%.

Cộng đồng dân cư người dân tộc Bru - Vân Kiều sinh sống trên địa bàn huyện trình độ hạn chế trong khi nhiều hồ sơ, thủ tục triển khai thực hiện Dự án còn phức tạp nên quá trình hướng dẫn, triển khai thực hiện gặp không ít khó khăn.

### **III. Về vấn đề sắp xếp, xử lý tài sản công trên địa bàn**

Thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 144/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính, các văn bản pháp luật có liên quan về quản lý, sử dụng tài sản công và hướng dẫn của Sở Tài chính, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị và UBND các xã, thị trấn rà soát các tài sản công cần sắp xếp, xử lý để tham mưu phương án tổng thể sắp xếp, xử lý tài sản công trên địa bàn. Đến nay, hầu hết các tài sản trên địa bàn huyện đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý theo quy định<sup>6</sup>.

Trong năm 2024, thực hiện Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn chính quy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”, Công văn số 8534/CAT-PH10 ngày 24/11/2023 của Công an tỉnh Quảng Bình về việc đầu tư xây dựng trụ sở Công an xã, Công văn số 4442/STC-GCSDN ngày 25/12/2023 của Sở Tài chính về việc tham mưu đề xuất của Công an tỉnh tại Công văn số 8534/CAT-PH10; để đảm bảo đầu tư xây dựng nhà ở doanh trại, trụ sở làm việc của Công an xã trên địa bàn huyện Lệ Thủy theo chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo phòng

<sup>6</sup> Quyết định số 5266/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình theo hình thức giữ lại tiếp tục sử dụng; Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình theo hình thức điều chuyển; Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 về việc giữ lại tiếp tục sử dụng các cơ sở nhà, đất của đơn vị cấp tỉnh và các đơn vị thuộc UBND các huyện, thị xã quản lý.

Tài chính - Kế hoạch, Công an huyện phối hợp với UBND các xã rà soát, sắp xếp, xử lý các tài sản công trên địa bàn để điều chuyển các cơ sở nhà đất cho ngành Công an để xây dựng trụ sở Công an xã theo quy định.

Trên cơ sở rà soát của UBND các xã và đề xuất của Công an huyện, UBND huyện đã báo cáo Sở Tài chính xem xét sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo hình thức điều chuyển đối với tài sản là nhà, đất của 05 cơ sở nhà đất tại các xã: Thanh Thủy, Tân Thủy, Thái Thủy, Mai Thủy, Phú Thủy cho Công an các xã thuộc Công an tỉnh để quản lý, sử dụng xây dựng trụ sở Công an xã. Sau khi phương án sắp xếp được phê duyệt, UBND huyện sẽ chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Công an huyện, UBND các xã có liên quan để thực hiện theo quy định.

#### **IV. Về quản lý trật tự đô thị thị trấn Kiến Giang, thị trấn Nông trường Lê Ninh**

Chính quyền hai thị trấn đã quan tâm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến công tác trật tự đô thị như: quy trình cấp phép xây dựng công trình và nhà ở riêng lẻ, việc sử dụng hành lang, vỉa hè ATGT, vệ sinh môi trường cảnh quan đô thị...

##### **1. Về chỉnh trang đô thị thị trấn Kiến Giang**

Tổ quản lý trật tự đô thị đã phối hợp với lực lượng Công an thị trấn, Ban bảo vệ dân phố thường xuyên tuần tra, kiểm tra, giải quyết, lập biên bản, xử lý kiên quyết việc sử dụng lòng, lề đường để kinh doanh buôn bán, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm. Đã lập biên bản và buộc tháo dỡ 7 lều quán trên hành lang an toàn giao thông; tháo dỡ 17 biển, bảng quảng cáo vi phạm. Đã triển khai vận động Nhân dân sử dụng thùng đựng rác thải có nắp đậy hợp vệ sinh, đến nay đạt tỷ lệ đạt 71% hộ gia đình sử dụng.

Ban quản lý các công trình công cộng huyện thực hiện việc thu gom, vận chuyển rác thải không để ứ đọng nhiều ngày gây ô nhiễm môi trường.

Tuy nhiên, còn có hộ gia đình tiến hành xây dựng khi chưa có giấy phép xây dựng của cấp có thẩm quyền cấp; có hộ dân lấn chiếm đất công để xây dựng coi nơi nhà ở và xây tường hàng rào. Tình trạng sử dụng vỉa hè, hành lang để bán hàng rong, buôn bán kinh doanh ăn uống... vẫn tái diễn. Vẫn còn tình trạng người dân thải rác thải, nước thải trực tiếp ra sông Kiến Giang. Tỷ lệ hộ dân sử dụng thùng đựng rác thải có nắp đậy hợp vệ sinh chưa cao.

##### **2. Về chỉnh trang đô thị thị trấn Nông trường Lê Ninh**

Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản yêu cầu tổ chức và cá nhân đình chỉ ngay các hành vi vi phạm hành chính trên các lĩnh vực. Đã lập biên bản đình chỉ xây dựng làm nhà trái phép trên đất nông nghiệp 9 trường hợp, thu giữ các biển quảng cáo vi phạm. Lập biên bản 5 trường hợp vi phạm nhằm răn đe cho các đối tượng khác. Công tác xây dựng và chỉnh trang đô thị được

quan tâm thực hiện, đẩy mạnh và tuyên truyền vận động xã hội hóa để chỉnh trang phát triển tạo cảnh quan đô thị ngày càng xanh sạch đẹp. Đã huy động Nhân dân đóng góp xây dựng các tuyến đường điện chiếu sáng tại các trục đường khu dân cư có chiều dài khoảng 6.000 m với số tiền hơn 100 triệu đồng. Trồng và chăm sóc hơn 4.000 m đường hoa tạo cảnh quan, diện mạo đô thị ngày càng khang trang hơn. Đã đầu tư xây dựng khoảng 3km đường nhựa khu vực nội thị với nguồn vốn hơn 10 tỷ đồng từ ngân sách của tỉnh, huyện.

### **3. Về quản lý Công viên cây xanh thị trấn Kiến Giang**

UBND huyện đã giao trách nhiệm quản lý, bảo dưỡng, vận hành, khai thác công trình Hạ tầng công viên thị trấn Kiến Giang cho Ban quản lý các công trình công cộng. Đến nay, Ban quản lý các công trình công cộng đã xây dựng Quy chế quản lý, hoạt động, nội quy công viên theo quy định; triển khai lắp đặt các bảng nội quy, các biển cấm kinh doanh buôn bán tại các vỉa hè, lòng đường thuộc khuôn viên công viên. Thực hiện vệ sinh môi trường, cắt cỏ, chăm sóc cây xanh và bảo trì hệ thống điện chiếu sáng tại công viên. Phối hợp với UBND thị trấn Kiến Giang đảm bảo công tác an ninh trật tự, xử lý theo quy định các trường hợp xâm lấn vỉa hè, gây mất mỹ quan đô thị.

Tuy nhiên, công tác quản lý, chăm sóc công viên còn gặp nhiều khó khăn: Nhận thức của một bộ phận dân cư còn hạn chế, chưa có ý thức bảo vệ cảnh quan đô thị; kinh phí đầu tư cho việc quản lý, vận hành công viên còn khiêm tốn, chưa đáp ứng nhu cầu thực tế; công tác xử lý vi phạm còn nhiều bất cập.

### **V. Về sắp xếp, bố trí đối với chức danh Bí thư xã Đoàn sau khi hết tuổi đoàn ở cơ sở**

Nội dung này, UBND huyện đã chuyển đến Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ xem xét và có ý kiến như sau:

Thời gian qua, thực hiện quy định về rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm, Ban Tổ chức Huyện ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo Đảng ủy các xã, thị trấn rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031, trong đó đã tạo điều kiện quy hoạch và bổ sung quy hoạch cho các đồng chí Bí thư Đoàn các xã, thị trấn. Hiện nay, có 26/26 đồng chí Bí thư Đoàn xã, thị trấn đã được Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý các xã, thị trấn nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031.

Theo Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định tiêu chuẩn cán bộ đoàn cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn) giữ chức vụ không quá 35 tuổi. Hiện nay, huyện Lệ Thủy có 12/26 đồng chí Bí thư Đoàn cơ sở

các xã, thị trấn quá tuổi<sup>7</sup>. Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã giai đoạn 2023-2030: “*Kể từ ngày UBND cấp tỉnh trình Chính phủ đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của địa phương, tạm dừng việc bầu, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý và tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức trên địa bàn cho đến khi nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính có liên quan có hiệu lực thi hành...*” và tại Công văn số 1176/UBND-NCVX ngày 16/6/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức nêu rõ: “*Trước mắt tạm dừng việc tuyển dụng công chức cấp xã để bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức dôi dư do tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị*”. Vì vậy, hiện nay chưa thể bố trí, sắp xếp công tác đối với các đồng chí Bí thư Đoàn cơ sở quá tuổi quy định.

Thời gian tới, căn cứ quy định của cấp có thẩm quyền, Ban Tổ chức Huyện ủy sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc sắp xếp, bố trí công tác đối với các đồng chí Bí thư Đoàn cơ sở.

## **VI. Về các vấn đề liên quan đến trường học**

UBND huyện đã chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với UBND các xã, thị trấn chấn chỉnh các hoạt động kinh doanh, buôn bán xung quanh trường học; quản lý chặt chẽ các lều quán để xử lý những trường hợp lều quán hoạt động không đúng quy định.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường học phối hợp với công an xã, thị trấn, các đoàn thể cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh, học sinh nâng cao nhận thức, không tiêu thụ hàng hoá, thực phẩm không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc; nghiêm cấm học sinh sử dụng chất cấm trong nhà trường và trong sinh hoạt bình thường. Tăng cường giáo dục cho học sinh về đạo đức, lối sống, về ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn trật tự xã hội, an toàn giao thông; triển khai xây dựng cổng trường an toàn tại các đơn vị trường học.

UBND các xã, thị trấn đã chủ động kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về hồ sơ, các loại giấy tờ liên quan đến kinh doanh và vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là các quán kinh doanh ở gần và trước cổng các trường học. Kết quả kiểm tra, các hộ quán kinh doanh cơ bản đảm bảo theo đúng quy định. Đối với một số trường hợp kinh doanh đồ ăn, nước uống không rõ nơi sản xuất, không có thời hạn sử dụng

<sup>7</sup> Gồm các xã: Cam Thủy, Hưng Thủy, Hồng Thủy, Thanh Thủy, Phong Thủy, An Thủy, Liên Thủy, TT Kiến Giang, Phú Thủy, Thái Thủy, Ngự Thủy Bắc và Kim Thủy.

hoặc không có nguồn gốc..., Đoàn kiểm tra đã lập biên bản và cho chủ cơ sở tự tiêu huỷ tại chỗ (xã Liên Thủy).

Trong thời gian qua, tình hình an ninh trật tự trường học đảm bảo, trên địa bàn huyện không có vụ ngộ độc về vệ sinh an toàn thực phẩm nào liên quan đến các trường học.

## VII. Về công tác tuyển quân năm 2024

Hội đồng NVQS huyện đã phối hợp với các cơ quan ban ngành, chỉ đạo Hội đồng NVQS các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015 và các Nghị định, Thông tư của các Bộ, ngành về công tác đăng ký, quản lý, tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; ban hành Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo công tác tuyển quân và các chỉ thị, kế hoạch, công văn chỉ đạo công tác tuyển quân bảo đảm kịp thời. Phát huy hiệu quả vai trò phối hợp giữa cơ quan phụ trách các xã, thị trấn với Hội đồng NVQS các xã, thị trấn kiểm tra, đôn đốc, trực tiếp bám cơ sở nắm chắc tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của từng công dân sẵn sàng nhập ngũ; kịp thời động viên các công dân khi thâm nhập 3 gặp 4 biết. Tiến hành thực hiện chặt chẽ các bước trong công tác tuyển quân từ công tác đăng ký, quản lý nguồn sẵn sàng nhập ngũ; tổ chức khám sơ tuyển; khám tuyển; thâm nhập quân, chốt quân số, phát lệnh nhập ngũ. Tổ chức Lễ giao, nhận quân bảo đảm trang nghiêm, đúng quy định theo nghi lễ trong Quân đội. Tiến hành giao nhận quân đủ số lượng nhanh, gọn, khoa học. Kết quả, năm 2024 công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân của huyện Lệ Thủy hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch. Đã tuyển chọn 200 công dân nhập ngũ, 100% tân binh lên đường nhập ngũ bảo đảm đủ sức khỏe, phấn khởi, quyết tâm cao hoàn thành xuất sắc NVQS mà Đảng, Nhà nước giao<sup>8</sup>.

Tuy nhiên, công tác tuyển quân năm 2024 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: công tác quản lý công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ chưa được coi trọng, dẫn đến đăng ký, quản lý nguồn chưa hết số lượng nhất là đối tượng đang theo học cao đẳng, đại học làm ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ. Chất lượng sơ tuyển ở một số xã, thị trấn còn thấp thấp<sup>9</sup>. Kết quả khám tuyển quân sự tại huyện chưa đạt chỉ tiêu đề ra<sup>10</sup>. Chất lượng thâm nhập, tuyển chọn, thực hiện tròn khâu “3 gặp, 4 biết” còn thiếu chặt chẽ, chất lượng có

<sup>8</sup> Trong đó: Quân đội nhân dân chỉ tiêu 165 công dân giao cho 5 đơn vị nhận quân đủ số lượng và bảo chất lượng 100% theo chỉ tiêu; công dân có sức khỏe loại 1, 2: 124 = 75,15%; số công dân có trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học: 08 = 4,85%; Đảng viên: 02 = 1,21%. Công an nhân dân chỉ tiêu 35 công dân giao cho 4 đơn vị nhận quân đảm bảo chất lượng đúng điều kiện tiêu chuẩn qui định của Bộ Công an.

<sup>9</sup> Xã An Thủy, Mỹ Thủy, Ngư Thủy, thị trấn Kiến Giang.

<sup>10</sup> Xã An Thủy, Lộc Thủy, Phong Thủy, Sen Thủy, Mỹ Thủy, Dương Thủy, Mai Thủy, Phú Thủy, Sơn Thủy, Hoa Thủy, Ngư Thủy và thị trấn Kiến Giang.

mặt chưa cao. Việc xử phạt các công dân trốn tránh NVQS ở một số xã, thị trấn chưa kịp thời, đang còn nể nang, hiệu quả răn đe, giáo dục chưa cao.

Trên đây là tình hình thực hiện Kết luận của Chủ tọa Kỳ họp thứ 12, HĐND huyện khóa XXI, UBND huyện báo cáo đề HĐND huyện được biết./.

***Nơi nhận:***

- BTV Huyện ủy;        } B/c
- TT HĐND huyện;    }
- CT, các PCT UBND huyện;
- Hai ban HĐND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đặng Đại Tình**